



ThangLong Invest
Group

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Thủy, ngày 26 tháng 04 năm 2021

Số: 149/2021/BBH-ĐHCĐ/TIG

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)
(Triệu tập lần thứ nhất)

- Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG)
- Địa chỉ:** Tầng 8, tháp B tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Mã số Doanh nghiệp:** Số 0101164614 do Phòng đăng ký kinh doanh số 2 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 07 năm 2001, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 23 tháng 12 năm 2020.
- Thời gian họp:** Bắt đầu lúc 09h30 ngày 26/04/2021
kết thúc hồi 13h00 ngày 26/04/2021
- Địa điểm họp:** Nhà Hội nghị Golden Lotus, Vườn Vua Resort & Villas, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
- Ban Chủ tọa đại hội:** Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tọa;
Bà **Đào Thị Thanh** - Thành viên HĐQT/Phó TGD/Giám đốc Tài chính - Ủy viên
- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ** - Trưởng Ban; bà **Lại Thu Huyền** - Ủy viên và bà **Nguyễn Thị Loan** - Ủy viên.
- Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông:** Bà **Phạm Công Phong** - Trưởng Ban; bà **Lê Thị Hoa** - Ủy viên và bà **Trần Thị Nhung** - Ủy viên.
- Ban Thư ký đại hội:** Bà **Phạm Thị Hồng Nhung** - Trưởng ban; bà **Nguyễn Thị Thanh Hương** - Ủy viên.

PHẦN I. KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ CÔNG BỐ
ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

- Bà **Phạm Công Phong** - Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông đọc Báo cáo Kiểm tra Tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Cụ thể như sau:
 - ❖ Tổng số cổ đông theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 29/03/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp: 4.379 cổ đông đại diện cho 90.915.304 cổ phần của Công ty tương đương 100% cổ phần có quyền dự họp.
 - ❖ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội: 67 người, tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 47.068.850 cổ phần/90.915.304 cổ phần chiếm tỷ lệ: 51,77%

- Căn cứ vào Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông, Luật Doanh nghiệp 2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động của TIG, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) đủ điều kiện để tiến hành.

PHẦN II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua:
Nội dung Chương trình; Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
2. Bổ sung đề xuất của cổ đông lớn vào nội dung, chương trình họp: Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc bổ sung đề xuất của cổ đông lớn: “Điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành riêng lẻ và bổ sung phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu” vào nội dung, chương trình họp theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

1. Ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 theo Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT;
2. Bà Đào Thị Thanh - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Tài chính trình bày:
 - Báo cáo số 143/2021BC-TGD ngày 22/04/2021 của Ban Tổng Giám đốc về việc Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020, Kế hoạch kinh doanh năm 2021;
 - Tờ trình số 97/2021/TTr-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2020;
 - Tờ trình số 93/2021/TTr-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
 - Tờ trình số 141/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 của HĐQT về việc Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ;
 - Tờ trình số 96/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc Sửa đổi bổ sung các văn kiện: Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
3. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Trưởng Ban kiểm soát trình bày:
 - Báo cáo số 89/2021/BC-BKS ngày 05/04/2021 của Ban kiểm soát về việc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020;
 - Tờ trình số 92/2021/TTr- BKS ngày 05/04/2021 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2021.

PHẦN IV. THẢO LUẬN

Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận về các vấn đề liên quan đến các nội dung trình bày trong các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

PHẦN V. BẦU CỬ

1. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát:
 - Bà Đào Thị Thanh - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Tài chính

thay mặt Ban Chủ tọa thông qua: Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tỷ lệ 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến; Tờ trình số 106/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021 về việc thông qua việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tỷ lệ 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ - Trưởng Ban kiểm phiếu lên thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tỷ lệ 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.
- 2. Tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát bằng phiếu bầu: Ban kiểm phiếu hướng dẫn thủ tục biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.

PHẦN VI. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA

Dưới sự điều hành Đại hội của ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tọa Đại hội, các cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ Nội dung 1:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 theo Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 2:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 143/2021BC-TGĐ ngày 22/04/2021 của Ban Tổng Giám đốc về việc Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020, Kế hoạch kinh doanh năm 2021; Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2020 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán, với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 3:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 89/2021/BC-BKS ngày 05/04/2021 của Ban kiểm soát về việc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 4:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 97/2021/TTr-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2020 với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 5:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 93/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/04/2021 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 6:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 141/2021/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 22/04/2021 về Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 7:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 96/2021/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung các văn kiện: Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 8:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 92/2021/TTr-BKS ngày 05/04/2021 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2021 với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 9:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 106/2021/TTr-HĐQT ngày 16/04/2021 của Hội đồng quản trị về bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2021- 2026 với kết quả như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 67 phiếu, đại diện cho: 47.068.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

PHẦN VII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ

1. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu: 05 thành viên
- Nhiệm kỳ: 2021-2026
- Ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Phúc Long	61.306.247 quyền	130,25 %
2	Ông Lê Văn Châu	42.249.857 quyền	89,76 %
3	Ông Hồ Ngọc Hải	42.438.747 quyền	90,16 %
4	Bà Đào Thị Thanh	42.239.757 quyền	89,74 %
5	Ông Nguyễn Việt Việt	47.067.442 quyền	99,9 %

2. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu: 03 thành viên
- Nhiệm kỳ: 2021-2026
- Ứng viên trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

TT	Tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	44.959.092 quyền	95,52 %


1	Ông Trần Xuân Đại Thắng	52.402.372 quyền	111,3%
2	Bà Hồ Thị Thu Hà	43.841.192 quyền	93,14%

PHẦN VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Ban Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2021.
3. Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của **Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG)** đã thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này gồm sáu (sáu) trang được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Các tài liệu kèm theo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông này có giá trị pháp lý và là phần không tách rời của Biên bản Đại hội này./.

T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
Trưởng Ban


Phạm Thị Hồng Nhung

T/M. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Phúc Long

Tài liệu đính kèm:

- Các báo cáo, tờ trình, quy chế trình bày tại Đại hội,....
- Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông;
- Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử;

Nơi nhận:

- Các cổ đông (công bố trên Website Công ty);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.



ThangLong Invest
Group

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

---***---

Số: 150/2021/NQ-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Thủy, ngày 26 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCD thường niên 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 87 /2021/NQ-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc thông qua các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2021 ngày 26/04/2021;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCD thường niên 2021 theo Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

1. Về định hướng chiến lược, Kế hoạch phát triển năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng chiến lược, Kế hoạch phát triển năm 2021 nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

2. Về thực hiện đầu tư các dự án

2.1. Đại hội đồng cổ đông Thông qua chủ trương tiếp tục triển khai hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư/ thực hiện đầu tư/chuyển nhượng các dự án sau với quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư và phương thức đầu tư phù hợp được cơ quan chức năng cấp phép nêu trong Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT.

2.2. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT được phép quyết định, ký các hồ sơ, giao dịch liên quan đến việc: Điều chỉnh tổng vốn đầu tư, giá trị tỷ lệ góp vốn, liên danh liên kết, hợp tác đầu tư, thực hiện các thủ tục cần thiết đối với pháp lý dự án, đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng, định đoạt, kinh doanh khai thác, chuyển nhượng, huy động vốn bằng nhiều hình thức, cầm cố, thế chấp và/hoặc thực hiện các giao dịch liên quan đến tài sản phát sinh, hình thành từ Dự Án khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho Công ty đối với các dự án nêu trong Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT.

3. Về các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn huy động khác của tổ chức, cá nhân) với phạm vi hạn mức tín dụng đảm bảo đủ nguồn vốn tín dụng để thực hiện các dự án của Công ty theo tổng mức đầu tư theo giấy phép của Cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp và các quy định về cho vay của tổ chức tín dụng, đảm bảo đúng mục đích, định hướng chiến lược và an toàn, hiệu quả cho Công ty.

4. Về các giao dịch với đối tác, khách hàng

Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (*thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, bất động sản, cổ phiếu*). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông cho phép Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành công ty,

đảm bảo lợi ích cho công ty.

5. Về thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát năm 2021: Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao và nội dung nêu trong Báo cáo số 88/2021/BC-HDQT ngày 05/04/2021 của HDQT.

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 143/2021BC-TGD ngày 22/04/2021 của Ban Tổng Giám đốc về việc Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020, Kế hoạch kinh doanh năm 2021 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2020 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán. Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2020 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.tig.vn.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020		Kế hoạch năm 2021	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	909.153	909.153	1.300.068	1.300.068
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	909.153	909.153	1.137.187	1.137.187
3	Tổng doanh thu	356.916	536.848	580.667	921.500
4	Tổng chi phí	295.733	430.701	335.750	656.667
5	Lợi nhuận trước thuế	61.183	106.146	244.917	264.833
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	6,73%	11,68%	18,84%	20,37%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	6,73%	11,68%	21,54%	23,29%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	-	10%	-	15%

Lưu ý: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức nêu trên xây dựng dựa trên kịch bản TIG phát hành thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp và/hoặc phát hành thành công 60 triệu cổ phiếu trong năm 2021; Đồng thời dịch bệnh Covid -19 không xuất hiện trở lại, nền kinh tế Thế giới và trong nước có sự tăng trưởng ổn định. Nếu không đạt được các điều kiện trên thì kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức có thể sẽ điều chỉnh giảm tương ứng và được Hội đồng Quản trị báo cáo Cổ đông trong quý 4/2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 89/2021/BC-BKS ngày 05/04/2021 của Ban kiểm soát về việc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 97/2021/TTr-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2020 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 92/2021/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 05/04/2021 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 141/2021/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 22/04/2021 về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 94/2021/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung các văn kiện: Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế quản trị nội bộ Công ty với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 92/2021/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 05/04/2021 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 9. Thông qua thông qua Tờ trình số 106/2021/TTr-HĐQT ngày 16/04/2021 của Hội đồng quản trị về bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2021- 2026 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 với danh sách viên trúng cử như sau:

TT	Tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Nguyễn Phúc Long	61.306.247 quyền	130,25 %
2	Lê Văn Châu	42.249.857 quyền	89,76 %

3	Đào Thị Thanh	42.239.757 quyền	89,74 %
4	Hồ Ngọc Hải	42.438.747 quyền	90,16 %
5	Nguyễn Viết Việt	47.067.442 quyền	99,9 %

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 với danh sách viên trúng cử:

TT	Tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	44.959.092 quyền	95,52 %
2	Trần Xuân Đại Thắng	52.402.372 quyền	111,3%
3	Hồ Thị Thu Hà	43.841.192 quyền	93,14%

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch trực thuộc, phụ trách các Phòng ban liên quan và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Công bố trên Website Cty);
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Chi nhánh, Phòng Giao dịch;
- Lưu VT.

Tài liệu kèm theo:

- Các văn kiện Đại hội;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa Đại hội



Nguyễn Phúc Long
Chủ tịch HĐQT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 88/2021/BC-HĐQT

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Kính thưa các Quý vị Đại biểu, các Quý vị Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG), tôi xin nhiệt liệt chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông đã đến tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của chúng ta ngày hôm nay.

HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long xin trình bày Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

1. Môi trường kinh doanh năm 2020

Khép lại năm 2020, “bức tranh” kinh tế toàn cầu đã trải qua một năm đầy biến động với chủ yếu "gam màu tối" về tăng trưởng kinh tế. Năm 2020 cũng là năm tồi tệ nhất trong lịch sử kinh tế thế giới, thậm chí còn thảm hại hơn cả cuộc đại khủng hoảng kinh tế 1929-1933. Nếu như cuộc đại khủng hoảng 1929-1933 có khoảng 83,8% nền kinh tế trên thế giới rơi vào suy thoái, thì năm 2020 tỷ lệ này lên tới 92,9%. Con số này cho thấy, tác động tiêu cực trên diện rộng của đại dịch Covid-19 khi hầu hết của các nền kinh tế đạt mức tăng trưởng âm. Các tổ chức và chuyên gia phân tích dự báo, đại dịch Covid-19 chưa chắc có thể được kiểm soát hoàn toàn trong năm 2021, quá trình phục hồi kinh tế toàn cầu kéo dài, và phụ thuộc bởi vaccine Covid - 19, quan hệ thương mại giữa các nền kinh tế lớn,...

Tuy nhiên, Việt Nam nằm trong số ít những nền kinh tế ở châu Á tăng trưởng dương năm 2020, bất kể ảnh hưởng của làn sóng Covid-19. Hãng xếp hạng tín nhiệm quốc tế S&P Global Ratings dự báo, Việt Nam đứng thứ hai ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương về tốc độ phục hồi kinh tế sau cuộc khủng hoảng do tác động của Covid-19. S&P Global Ratings cũng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam có thể sẽ đạt mức tăng trưởng 11,2% vào năm 2021. Đây là môi trường, là điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp trong nước mạnh dạn đưa ra kế hoạch phát triển tích cực cho năm 2021.

2. Về kết quả hoạt động SXKD

Năm 2020 là điểm đột phá để khẳng định vị thế của TIG trong chuỗi hành trình 20 năm kiến tạo và vươn tầm. Trong khi rất nhiều doanh nghiệp bị xóa sổ hoặc tăng trưởng âm thì TIG vẫn duy trì tăng trưởng ổn định nhờ sự nhạy bén của Ban lãnh đạo Công ty, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBNV TIG và sự kiên định trong chiến lược phát triển bền vững trong những năm qua:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ trọng Năm 2020 /năm 2019
	Chỉ tiêu Hợp nhất			
1	Tổng tài sản	1.499.508	1.857.035	124%
2	Vốn chủ sở hữu	1.217.366	1.304.415	107%
3	Tổng doanh thu	409.796	536.848	131%
4	Lợi nhuận trước thuế	145.403	106.146	73%
	Chỉ tiêu Công ty Mẹ			
1	Tổng tài sản	1.176.082	1.299.024	110%
2	Vốn chủ sở hữu	969.778	1.017.528	105%
3	Tổng doanh thu	369.578	356.916	97%
4	Lợi nhuận trước thuế	146.391	61.183	42%

Về quy mô, năm 2020, tổng tài sản hợp nhất Công ty đạt 1.857.035 triệu đồng, tăng 24% so với năm 2019, tổng tài sản Công ty mẹ đạt 1.299.024 triệu đồng, tăng 10% so với năm 2019; vốn chủ sở hữu hợp nhất đạt 1.304.415 triệu đồng, tăng 7% so với năm 2019, vốn chủ sở hữu Công ty mẹ đạt 1.017.528 triệu đồng, tăng 5% so với năm 2019.

Về kết quả hoạt động kinh doanh đã có nhiều nỗ lực đáng ghi nhận trong bối cảnh nhiều bất lợi của năm 2020. Cụ thể, tổng doanh thu hợp nhất năm 2020 đạt 536.848 triệu đồng, tăng 31% so với năm 2019; tổng doanh thu Công ty mẹ năm 2020 đạt 356.916 triệu đồng, bằng 97% so với năm 2019; lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 106.146 triệu đồng, bằng 73% so với năm 2019, lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 61.183 triệu đồng, bằng 42% so với năm 2019. Riêng chỉ tiêu kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020 đã đặt ra tương ứng là 720 tỷ đồng doanh thu hợp nhất và 230 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tuy nhiên chỉ tiêu kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020 nêu trên đặt ra với giả thiết kịch bản dịch bệnh Covid -19 không quay lại và công ty phải phát hành thành công 500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp và /hoặc phát hành thành công 50 triệu cổ phiếu trong năm 2020. Tuy nhiên năm 2020 vẫn xảy ra làn sóng Covid thứ hai và thứ ba, đồng thời Công ty không thực hiện được việc phát hành trái phiếu và cổ phiếu do vậy chỉ tiêu kế hoạch doanh thu lợi nhuận 2020 không xác định được và không đưa ra so sánh tại báo cáo này.

Tuy nhiên, kết quả kinh doanh năm 2020 trên thực tế không phản ánh hết những thành quả tạo nền tảng to lớn và tiềm năng tăng trưởng của giai đoạn tới của năm bản lề 2020 nên có thể nói năm 2020 TIG đã có hoạt động sản xuất kinh doanh lạc quan và tạo nên động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng nhanh vững chắc trong những năm tới.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Về cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị trong năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HĐQT) gồm 05 thành viên, trong năm 2020 Công ty không có bất kỳ sự thay đổi nào về nhân sự HĐQT, cụ thể:

Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
Ông Lê Văn Châu	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
Ông Nguyễn Việt Việt	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)	Bổ nhiệm ngày 15/05/2018
Bà Đào Thị Thanh	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	Bổ nhiệm ngày 29/06/2020
Ông Hồ Ngọc Hải	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	Bổ nhiệm ngày 29/06/2020

Hoạt động của các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện thẩm tra các nội dung, nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể:

- Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tịch HĐQT - phụ trách công tác chiến lược, đầu tư, phát triển dự án đồng thời lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động và các quy định quản lý nội bộ theo pháp luật hiện hành.

- Ông **Lê Văn Châu** - Phó Chủ tịch HĐQT - là thành viên độc lập Hội đồng quản trị, phụ trách công tác đối ngoại, quan hệ quốc tế.

- Bà **Đào Thị Thanh** - Thành viên HĐQT - phụ trách về công tác tài chính kế toán, nguồn vốn, hội đồng giá.

- Ông **Nguyễn Việt Việt** - Thành viên HĐQT - phụ trách về lĩnh vực Truyền thông, báo chí.

- Ông **Hồ Ngọc Hải** - Thành viên HĐQT - phụ trách công tác thi công xây dựng công trình.

Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình trong năm 2020 theo đúng chức trách, công việc được giao với tinh thần trách nhiệm cao; nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, phù hợp với định hướng chiến lược, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

2.1. Đánh giá kết quả về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị (HĐQT) tiến hành 08 cuộc họp HĐQT với tỷ lệ dự họp là 100%, ban hành 08 Nghị quyết, Quyết định nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020, chủ yếu là các vấn đề quan trọng

phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính, chi phí.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của Hội đồng quản trị và giám sát công tác điều hành. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2020:

T T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	61/2020/NQ - HĐQT	13/03/2020	Thông qua việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
2	123/2020/NQ - HĐQT	12/05/2020	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	229/2020/NQ - HĐQT	18/06/2020	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ quản lý công ty
4	230/2020/NQ - HĐQT	18/06/2020	Thông qua thời gian, địa điểm và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	554/2020/NQ - HĐQT	10/09/2020	Thông qua tỷ lệ, hình thức chi trả cổ tức năm 2019 và triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
6	627/2020/NQ - HĐQT	10/11/2020	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức
7	634/2020/NQ - HĐQT	11/11/2020	Miễn nhiệm kế toán trưởng
8	635/2020/NQ - HĐQT	11/11/2020	Bổ nhiệm người phụ trách kế toán

2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2020

- Trong năm 2020, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT.

+ Thành viên HĐQT chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Tập đoàn, cùng HĐQT quản lý, giám sát hoạt động điều hành kinh doanh góp phần trong công tác hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020.

+ Các thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, các công ty con của Tập đoàn cũng đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.3. Báo cáo của HĐQT về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh

HĐQT đã thường trực bám sát hoạt động hàng ngày và trên các lĩnh vực, địa bàn dự án của Công ty, trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; chỉ đạo giám sát công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án.... Các thành viên HĐQT thường xuyên làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp giải quyết kịp thời nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động.

2.4. Đánh giá của HĐQT về công tác nhân sự, thi đua khen thưởng và các hoạt động vì cộng đồng xã hội

- Về mặt cơ cấu tổ chức, trong năm 2020 đã có sự thay đổi nhân sự chủ chốt trong bộ máy tổ chức của Ban Điều hành. Sự thay đổi này nhằm củng cố bộ máy quản lý, lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của TIG. Trong bối cảnh kinh tế gặp khó khăn, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, dịch vụ, TIG đã tập trung vào chiến lược đào tạo con người nhằm trau dồi thêm các kiến thức chuyên môn, rèn luyện kỹ năng cho toàn thể CBCNV. Điều này không chỉ tiết kiệm chi phí mà còn góp phần nâng cao hiệu quả và năng suất làm việc cho toàn thể CBCNV Tập đoàn. Trong tuyển dụng luôn ưu tiên, tạo điều kiện cho các nhân sự trẻ có cơ hội và môi trường để thử sức, phát huy được sự sáng tạo, sức trẻ cống hiến vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Chính sách khen thưởng nhằm động viên người lao động trên cả hai mặt vật chất và tinh thần luôn được TIG đảm bảo duy trì, đặc biệt là khối dịch vụ du lịch thương mại trong những tháng cao điểm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, không bị khách hàng phàn nàn, tiêu thụ được nhiều sản phẩm đều được khen thưởng xứng đáng. Các cá nhân làm việc hiệu quả, có nhiều sáng kiến cho công ty được thưởng khích lệ đột xuất.

- Năm 2020 là một năm đầy khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với ngành bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng nhưng Tập đoàn luôn ý thức vai trò của mình với xã hội, chủ động tổ chức và luôn tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng: Ủng hộ đồng bào vùng lũ, tặng quà cho các gia đình, các bệnh nhi mắc bệnh hiểm nghèo được đón Tết ấm no; Ủng hộ tài trợ quỹ khuyến học tại Phú Thọ, Hà Tĩnh; Cải tạo hỗ trợ hoạt động khơi thông dòng chảy chống lũ lụt cho người dân tại địa bàn dự án hoạt động...

2.5. Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Trong đó tiêu biểu là:

- Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Thực hiện nghị quyết về chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2020.

- Đối với việc thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ: Do tiến độ triển khai các dự án mới chậm hơn so với kế hoạch dự kiến vì các yếu tố khách quan, thay đổi chính sách về thủ tục hành chính pháp lý dự án và các điều chỉnh thiết kế, quy hoạch; cộng với tình hình thị trường nên thời gian qua chưa thích hợp cho việc phát hành trái phiếu, cổ phiếu riêng lẻ. Đồng thời, diễn biến thị trường chứng khoán năm vừa qua cũng không thích hợp cho việc phát hành. Vì vậy, HĐQT chưa triển khai thực hiện

được kế hoạch phát hành trái phiếu, phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Khi điều kiện thị trường thuận lợi, năm 2021 dự kiến TIG sẽ tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu và trái phiếu để phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển đề ra.

2.6. Công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý

Năm 2020, Hội đồng quản trị TIG tiếp tục sát cánh với Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát, đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh. Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện quyết liệt và nghiêm túc các định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT), tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, bán hàng, chi phí, tổ chức nhân sự,... Mặc dù nhân sự lãnh đạo mỏng, lại phải kiêm nhiệm các nhiệm vụ quản lý điều hành nhiều dự án và các công ty thành viên hoạt động dàn trải trên nhiều địa phương, nhưng Ban Tổng giám đốc đã hết sức nỗ lực, di chuyển công tác liên tục để phân bổ thời gian và địa bàn hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt đồng thời nhiều nhiệm vụ được giao. Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã có sự đóng góp quan trọng và quyết định trong kết quả kinh doanh, giúp Công ty vượt qua khó khăn, khủng hoảng do dịch bệnh Covid - 19 gây ra và đảm bảo mức tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên trong bối cảnh mới nhiều thách thức của năm 2021 và trước những yêu cầu phát triển mới hết sức nặng nề. Ban Tổng giám đốc vẫn cần phải bổ sung tăng cường nhân lực chất lượng, hoàn thiện và nâng cao khả năng chuyên môn, chủ động sáng tạo và tăng cường sâu sát thị trường, cải thiện hơn nữa hiệu quả, tiến độ, năng suất lao động trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp, tiếp tục duy trì phát huy những mặt được của năm 2020, quyết tâm và nỗ lực nhiều hơn nữa để thực hiện tốt các chiến lược, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông, HĐQT giao phó.

2.7. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2020

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2020, mức thù lao của thành viên HĐQT đã thực hiện trong năm 2020 là:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng;
- + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng;

Tổng mức thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT trong năm 2020 là 258.000.000 đồng.

Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2020: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2020 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình. Trong năm 2020, lợi nhuận đều không vượt so với chỉ tiêu kế hoạch.

2.8. Về việc bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Nghị định 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng, kể từ ngày 01/08/2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. Do vậy, ngày 18/06/2020, Hội đồng quản trị đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Phúc Long kể từ ngày 01/07/2020 và bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc đối với Ông Hồ Ngọc Hải kể từ ngày 01/07/2020.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Năm 2021 và những năm tới, chúng ta tiếp tục xác định hành trình phát triển bền vững doanh nghiệp; Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tích lũy các dự án giá trị để gia tăng nguồn lực phát triển dài hạn, hiện thực hóa doanh thu, lợi nhuận các dự án đã triển khai tạo dòng tiền mạnh phục vụ tái đầu tư các dự án mới; Hướng tới là một cổ phiếu cơ bản của một doanh nghiệp kinh doanh bền vững. Để thực hiện tốt định hướng chiến lược trên, năm 2021 của chúng ta cần tập trung vào các mục tiêu sau:

1. Về mảng bất động sản

- Dự án Vườn Vua Resort & Villas:

+ Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 trong đó bổ sung thêm gần 100 căn shophouse và thêm khoảng gần 40 căn biệt thự du lịch nâng tổng số biệt thự lên hơn 555 căn để nâng cao hiệu quả đầu tư, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

+ Phát triển 01 tòa 2 tháp Condotel trong tổng số 03 tòa Condotel theo quy hoạch được duyệt với gần 600 căn hộ du lịch, mở bán trong quý 2-3/2021.

+ Nâng tổng mức đầu tư từ 1.450 tỷ đồng lên trên 3.000 tỷ đồng phù hợp với quy mô đầu tư điều chỉnh theo quy định.

+ Tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thành 150 - 200 biệt thự bàn giao cho khách hàng: Nâng lượng phòng nghỉ lên 400-500 phòng; Xây dựng khu phức hợp onsen tiêu chuẩn 5 sao để phục vụ khách nghỉ dưỡng; Mở rộng hệ thống dịch vụ, tiện ích và đẩy mạnh khai thác nâng công suất sử dụng phòng và tăng trưởng dịch vụ.

+ Phát triển các dự án đất nền và biệt thự nhà vườn đất ở tại Thanh Thủy - Phú Thọ, trong đó dự kiến sẽ phát triển 03 dự án mới bao gồm 01 dự án đất nền phân lô diện tích gần 10 ha, 01 dự án liên kê, shophouse diện tích 4,5ha và 01 dự án Biệt thự đô thị sinh thái gần 30 ha tại vùng nghỉ dưỡng khoáng nóng Thanh Thủy (đã và đang thực hiện thủ tục mua đất và hoàn thiện thủ tục đầu tư).

- Dự án TIG Đại Mỗ Green Garden: Chuyển nhượng hết quỹ căn dữ trữ còn lại và bàn giao, hoàn thành thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho khách hàng.

- Dự án Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình: Tiếp tục phối hợp với đối tác đầu tư xử lý dứt điểm các thủ tục đất đai và vướng mắc tranh chấp trong hợp tác đầu tư, xúc tiến đầu tư xây dựng công trình.

- Dự án Vân Trì Thăng Long: Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư theo những quy định mới của pháp luật, cố gắng hoàn thành các thủ tục pháp lý và điều chỉnh dự án để bổ sung cho quỹ dự án gói đầu trong những năm tới.

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp Viettronics - Hà Thành: Tham gia phối hợp cùng đối tác hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư và đánh giá tình hình thực tế kế hoạch tài chính để đầu tư phát triển dự án.

- Xúc tiến hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tài trợ quy hoạch hoặc đề xuất chủ trương đầu tư dự án mới để đầu tư/sở hữu, phát triển một số trong các dự án như: Dự án 238 ha tại huyện Mỹ Đức - Hà Nội; Dự án 50,5 ha và một dự án 296,5 ha huyện Chương Mỹ - Hà Nội và Dự án khoảng 50 ha tại Hòa Bình và một số dự án tại Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Hà Nội và TP Hồ Chí Minh,...

2. Về mảng năng lượng tái tạo

- Dự án Điện gió Thăng Long Hướng Sơn 1 và Thăng Long Hướng Sơn 2: Tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý để phân đấu triển khai đầu tư xây dựng dự án trong năm 2021 hoặc đầu năm 2022, đưa vào vận hành và khai thác trong năm 2023.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác, dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng gió, năng lượng mặt trời, tạo nguồn năng lượng sạch, bền vững, góp phần vào sự phát triển của ngành năng lượng trong nước.

3. Về mảng thương mại, dịch vụ, đầu tư khác

- Phát triển ngành hàng gia dụng - dân dụng: Tái cấu trúc, hợp nhất, sát nhập và tích lũy cho HDE Holdings trở thành một công ty nắm giữ và phát triển các thương hiệu Hyundai, HDE,... trong các ngành hàng điện tử gia dụng, điện lạnh, thiết bị điện, thiết bị nhà bếp; Tập trung đẩy mạnh mảng kinh doanh online, tái cấu trúc hệ thống sản phẩm, phát triển các sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Bên cạnh đó, trong lộ trình phát triển bền vững, định hướng đầu tư kinh doanh dài hạn và hỗ trợ liên kết, thúc đẩy các hoạt động đầu tư phát triển dự án của TIG, Tập đoàn sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển các mảng khai thác kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú, nghỉ dưỡng Vườn Vua resort & Villas và các dự án mới... Trong đó tập trung triển khai phát triển các sản phẩm dịch vụ nghỉ dưỡng thương hiệu Best Western và Wyndham sau khi đã ký kết hợp tác với 02 tập đoàn này.

4. Về mảng tài chính doanh nghiệp, nguồn vốn

- Tiếp tục cấu trúc và kiện toàn hệ thống tài chính doanh nghiệp theo hướng bền vững, lành mạnh, đảm bảo tính an toàn tài chính cao. Trong đó tập trung công tác quản trị dòng tiền, ưu tiên triển khai các hoạt động bán hàng/thoái vốn phù hợp để tích lũy tài chính, quay vòng vốn nhanh để tạo dòng tiền tốt phục vụ đầu tư phát triển. Bên cạnh đó tập trung hoàn thiện công tác quyết toán dự án để sớm chuyển dịch nguồn vốn đang treo thành tài sản theo đúng giá trị thực của thị trường, của dự toán định mức đầu tư theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí, quản lý tốt giá thành để nâng cao tính cạnh tranh cho giá thành sản phẩm và tích lũy bền vững cho doanh nghiệp;

- Tùy theo thực tế tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sẽ chủ động thực hiện các giải pháp huy động, tạo nguồn vốn phù hợp và kịp thời đảm bảo tiến độ dự án và cơ hội kinh doanh. Trong đó ưu tiên theo thứ tự các nguồn vốn sau: Nguồn huy động khách hàng - Nguồn vốn CSH (phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi) - Nguồn vay tín dụng/trái phiếu doanh nghiệp...

5. Định hướng quản trị năm 2021

Để đảm bảo cho sự phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo, đưa doanh nghiệp đi đúng định hướng chiến lược, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, TIG cần liên tục đổi mới và kiện toàn công tác quản trị doanh nghiệp, xác định rõ: với một doanh nghiệp có tính chất hoạt động và quy mô như TIG thì Hội đồng quản trị phải là “Hội đồng Quản trị Hành động” - trực tiếp tham gia sâu sát công tác tổ chức vận hành, đầu tư phát triển, kinh doanh của doanh nghiệp; Công tác quản trị cần phải linh hoạt theo thực tiễn để đảm bảo cho doanh nghiệp đi đúng hướng và hiệu quả cao nhất, phản ứng kịp thời với các biến động của thị trường và nền kinh tế xã hội, tránh các rủi ro tình huống có thể xảy ra trong thực tiễn. Đặc biệt, trong giai đoạn tới, bắt đầu từ năm 2021, TIG sẽ đẩy mạnh tối ưu hóa hoạt động số hóa doanh nghiệp, áp dụng công nghệ vào công tác quản trị điều hành trong các mảng quản lý, kinh doanh lõi, tiếp cận và bắt nhịp với xu hướng CMCN 4.0. Qua đó, sẽ hướng tới hoàn thiện toàn diện công tác quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín và minh bạch của một doanh nghiệp kinh doanh cơ bản và một cổ phiếu cơ bản. TIG xác định năm 2021 sẽ là năm bứt phá để TIG vươn lên một tầm cao mới, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập, kiến tạo và vươn tầm của TIG.

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021 XIN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Về định hướng chiến lược, Kế hoạch phát triển năm 2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng chiến lược, Kế hoạch phát triển năm 2021 nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

2. Về thực hiện đầu tư các dự án

2.1. Đại hội đồng cổ đông Thông qua chủ trương tiếp tục triển khai hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư/ thực hiện đầu tư/chuyển nhượng các dự án sau với quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư và phương thức đầu tư phù hợp được cơ quan chức năng cấp phép nêu trong Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT.

2.2. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT được phép quyết định, ký các hồ sơ, giao dịch liên quan đến việc: Điều chỉnh tổng vốn đầu tư, giá trị tỷ lệ góp vốn, liên danh liên kết, hợp tác đầu tư, thực hiện các thủ tục cần thiết đối với pháp lý dự án, đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng, định đoạt, kinh doanh khai thác, chuyển nhượng, huy động vốn bằng nhiều hình thức, cầm cố, thế chấp và/hoặc thực hiện các giao dịch liên quan đến tài sản phát sinh, hình thành từ Dự Án khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho Công ty đối với các dự án nêu trong Báo cáo số 88/2021/BC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT.

3. Về các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn huy động khác của tổ chức, cá nhân) **với phạm vi hạn mức tín dụng đảm bảo đủ nguồn vốn tín dụng để thực hiện các dự án nêu tại phần III của Công ty theo tổng mức đầu tư theo giấy phép của Cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp và các quy định về cho vay của tổ chức tín dụng**, đảm bảo đúng mục đích, định hướng chiến lược và an toàn, hiệu quả cho Công ty.

4. Về các giao dịch với đối tác, khách hàng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (*thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, bất động sản, cổ phiếu*). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.

Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng kính trình Đại hội đồng cổ đông cho phép Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong

Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành công ty, đảm bảo lợi ích cho công ty.

5. Về thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát năm 2021

*** Về thù lao của HĐQT năm 2021:**

- + Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2021:**

- + Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên : 2.000.000 đồng/tháng

*** Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2021 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

*** Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới quý Cổ đông, các nhà đầu tư đã quan tâm ủng hộ, tin tưởng đầu tư và gắn bó với TIG trong những năm qua. Mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành và ủng hộ của quý vị, cùng TIG vượt qua những khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, vững bước trên lộ trình phát triển bền vững mà chúng ta đang hướng tới.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.



Nguyễn Phúc Long



ThangLong Invest
Group

**CTCP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ
THĂNG LONG**

Số: 143/2021/BC-TGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 VÀ
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**

Kính thưa Quý vị Đại biểu, Quý vị cổ đông.

Thay mặt cho Ban điều hành, Tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Nhiều kế hoạch, chiến lược phát triển doanh nghiệp bị gián đoạn, buộc phải có những giải pháp thích ứng để duy trì tồn tại. Tuy nhiên khủng hoảng, suy thoái, thách thức cũng chính là cơ hội để vượt lên của những doanh nghiệp năng động có chiến lược phát triển đúng đắn.

Năm 2020, mặc dù bối cảnh kinh tế xã hội khó khăn nhưng Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBNV TIG đã nỗ lực không ngừng để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ đề ra:

Chỉ tiêu	2019 (triệu đồng)		2020 (triệu đồng)		Tỷ trọng 2020/2019	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	369.580	409.797	356.916	536.848	96,57%	131,00%
Doanh thu kinh doanh bất động sản	98.710	98.710	54.132	182.128	54,84%	184,51%
Doanh thu bán hàng	169.331	205.076	260.248	289.370	153,69%	141,10%
Doanh thu tài chính	101.535	101.838	42.527	59.953	41,88%	58,87%
Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	-	4.169	0	4.947		118,66%
Doanh thu khác	5	5	9	450	180%	9000%

Tổng chi phí	223.189	264.395	297.648	430.700	133,36%	162,90%
Giá vốn kinh doanh bất động sản	54.057	54.057	45.220	136.516	83,65%	252,54%
Giá vốn hàng hóa thương mại, dịch vụ	157.164	192.399	236.884	262.151	150,72%	136,25%
Chi phí tài chính	2.663	3.967	3.248	3.278	121,97%	82,63%
Chi phí bán hàng	279	279	144	13.716	51,61%	4916,13%
Chi phí quản lý DN	8.084	12.641	7.563	12.236	93,56%	96,80%
Chi phí khác	942	1.052	4589	2.803	487,15%	266,44%
Lợi nhuận trước thuế	146.391	145.403	61.183	106.146	41,79%	73,00%
Lợi nhuận sau thuế	116.751	116.337	48.230	87.529	41,31%	75,24%

Năm 2020, TIG tuy đã đề ra kế hoạch phát triển doanh thu lợi nhuận cụ thể, trong đó một số chỉ tiêu là 720 tỷ đồng doanh thu hợp nhất và 230 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế hợp nhất. Kế hoạch doanh thu lợi nhuận nêu trên được xây dựng trên giả thiết kịch bản Covid - 19 không quay lại, kinh tế thế giới phục hồi và kinh tế Việt Nam tăng trưởng 4 -5%, đồng thời TIG phát hành thành công 500 tỷ đồng trái phiếu và 500 tỷ đồng cổ phiếu tăng vốn điều lệ để triển khai hoạt động đầu tư kinh doanh. Tuy nhiên, thực tế năm 2020, tất cả các giả thiết đó đã không xảy ra, Covid 19 bùng phát 2 đợt tại Việt Nam và TIG chưa thực hiện được việc phát hành trái phiếu và cổ phiếu tăng vốn, các dự án có độ trễ về đầu tư xây dựng và khó khăn về thị trường đầu ra sản phẩm bất động sản, đặc biệt là bất động sản Du lịch và ngành dịch vụ du lịch do dịch bệnh. Do vậy, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2020 đề ra không có cơ sở để làm căn cứ so sánh.

Về Doanh thu:

Năm 2020, TIG đạt tổng doanh thu hợp nhất là 536,8 tỷ đồng, bằng 131% so với năm 2019, tổng doanh thu công ty mẹ đạt 356,9 tỷ đồng, bằng 96,57 % so với năm 2019. Tổng doanh thu so với năm 2019 tăng là do doanh thu từ kinh doanh bất động sản tăng cao. Cụ thể, năm 2020, doanh thu mảng đầu tư bất động sản đạt 182,12 tỷ đồng bằng 184,51% so với năm 2019 và chiếm 33,93% trong tổng doanh thu của Công ty, doanh thu bất động sản tăng là do trong năm Công ty tiếp tục bán thành công dự án TIG Đại Mỗ Green Garden và mở bán thành công Dự án Vườn vua Resort & villas. Năm 2020, Công ty mở rộng mảng xây lắp, bán hàng mảng thương mại, dịch vụ, năm 2020 hợp nhất đạt 289,3 tỷ đồng bằng 141,1% so với năm 2019 và doanh thu mảng xây lắp, bán hàng mảng thương mại, dịch vụ năm 2020 công ty mẹ đạt 260,2 tỷ đồng, đạt 153,69% so với năm 2019. Trong năm 2020, cơ cấu doanh thu cũng có sự dịch chuyển so với năm 2019, tỷ trọng doanh thu mảng bán hàng thương mại, dịch vụ, tỷ trọng doanh thu mảng kinh doanh bất động sản có xu hướng tăng và doanh thu tài chính có xu hướng giảm, cụ thể, năm 2019, mảng xây lắp, kinh doanh thương mại, dịch vụ chiếm 50% tổng doanh thu, năm 2020 tăng lên chiếm 53,9%, mảng kinh doanh bất động sản năm 2019 chiếm 24,09% tổng doanh thu, năm 2020 tăng lên chiếm 33,93%, mảng doanh thu hoạt động tài chính năm 2019 chiếm 24,85% trong tổng doanh thu, năm 2020 giảm còn chiếm 11,16%.

Về lợi nhuận

Về lợi nhuận, năm 2020 lợi nhuận trước thuế hợp nhất lần lượt đạt 145,403 tỷ đồng và 106,146 tỷ đồng, đạt 41,79% và 73% so với năm 2019. Năm 2020 với ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, có rất nhiều doanh nghiệp thua lỗ, phá sản và không hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra trong bối cảnh đó, kết quả kinh doanh của TIG năm 2020 giảm so với năm 2019 cũng không phải bất thường. Trên thực tế, năm 2020 doanh thu TIG vẫn đã có tăng trưởng tốt so với năm 2019 nên lợi nhuận giảm không phải là một tín hiệu tiêu cực mà vẫn cho thấy dư địa tăng trưởng cao, nhiều tín hiệu lạc quan về kết quả kinh doanh trong năm 2021 khi nguồn doanh thu lợi nhuận tiềm năng chưa hạch toán trong năm 2020 chờ chuyển sang năm 2021. Do vậy, với kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2020 dù giảm so với năm 2019 nhưng cũng là một nỗ lực đáng ghi nhận của TIG.

Về Chi phí:

Năm 2020 tiếp tục là năm mà TIG tăng cường quản trị chi phí, giá vốn và xây dựng cấu trúc tài chính chặt chẽ, khoa học; hướng đến các chuẩn mực phát triển bền vững về tài chính doanh nghiệp. Chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm, chi phí bán hàng tăng do trong năm 2020 Công ty thúc đẩy chiến dịch mở bán BĐS Dự án Vườn Vua Resort & Villas, các chỉ số tài chính Công ty đều được duy trì ở mức an toàn, ổn định. Đồng thời, giá vốn hàng bán có xu hướng tăng, nguyên nhân là do doanh thu năm 2020 tăng so với năm 2019.

Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản và công nợ

Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)		Năm 2020 (triệu đồng)		Tỷ trọng 2020/2019 (%)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
TỔNG TÀI SẢN	1.176.082	1.499.508	1.299.023	1.857.034	116,62%	132,60%
TÀI SẢN NGẮN HẠN	207.301	511.860	321.007	890.960	99,27%	193,96%
Tiền và các khoản tương đương tiền	73.304	97.972	81.875	166.915	141,47%	165,84%
Các khoản phải thu ngắn hạn	89.432	354.289	192.191	487.059	121,76%	325,93%
Hàng tồn kho	44.449	46.221	46.777	236.532	53,73%	54,65%
Tài sản ngắn hạn khác	114	13.377	163	453	13,89%	115,89%
TÀI SẢN DÀI HẠN	968.780	987.647	978.016	966.074	121,15%	113,97%
Các khoản phải thu dài hạn	139.892	2.382	142.719	2.382	62,02%	85,99%
Tài sản cố định	5.061	182.113	3.612	64.551	77,86%	131,06%

Tài sản dở dang dài hạn	40.709	57.717	48.745	97.388	100,55%	101,05%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	782.680	527.947	782.711	532.894	148,67%	127,90%
Tài sản dài hạn khác	436	11.306	227	13.696	66,46%	74,25%
TỔNG NGUỒN VỐN	1.176.082	1.499.508	1.299.023	1.857.034	116,62%	132,64%
Nợ ngắn hạn	192.421.	267.739	253.907	524.670	241,40%	275,27%
Nợ dài hạn	13.882	14.402	27.588	27.949	42,17%	43,07%
Vốn chủ sở hữu	969.778	1.217.366	1.017.528	1.304.414	108,26%	121,76%
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	244.867	-	259.564	-	243,41%

Tình hình tài sản:

Tài sản ngắn hạn tăng từ 511,8 tỷ đồng lên 891 tỷ đồng trong năm 2020, tương đương mức tăng 74,06 %, chủ yếu là do biến động tăng các khoản phải thu ngắn hạn và các khoản tương đương tiền.

Tài sản dài hạn giảm từ 987,6 tỷ đồng giảm còn 966,1 tỷ đồng trong năm 2020, tương đương mức giảm 2,18 %, chủ yếu là do biến động từ các chỉ tiêu tài sản cố định và tài sản dở dang dài hạn. Trong đó tài sản cố định giảm từ 182,1 tỷ đồng còn 64,6 tỷ đồng, giảm 64,6% so với năm 2019, tài sản dở dang dài hạn tăng từ 57,7 tỷ đồng lên 97,4 tỷ đồng tương ứng tăng 68,7%.

Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả tăng từ 282,1 tỷ đồng lên 552,6 tỷ đồng. Các khoản nợ phải trả tăng chủ yếu là do nợ ngắn hạn tăng từ 267,7 tỷ đồng lên 524,8 tỷ đồng tương ứng tăng 96% so với năm 2019. Các khoản nợ phải trả của công ty chủ yếu là nhận ứng trước của khách hàng, đối tác hợp tác đầu tư các dự án của Tập đoàn.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính và hoạt động

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	2019	2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,7	1,91	2,71
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,25	1,69	1,84
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,03	0,19	0,12
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,04	0,23	0,13
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay khoản phải thu	Vòng/năm	0,72	4,86	2,02

Vòng quay hàng tồn kho	Vòng/năm	2,82	3,77	2,67
Vòng quay khoản phải trả	Vòng/năm	1,41	12,66	5,64
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
LNST/DT thuần	%	19%	38,30%	22,94%
ROE	%	6,7%	9,56%	7,21%
ROA	%	4,7%	7,76%	5,27%

3. Công tác quản lý nhân sự:

TIG đặc biệt chú trọng quan tâm đến nhân tố con người trong quá trình phát triển của mình, tạo điều kiện, môi trường tốt nhất cho nhân sự được phát huy, phát triển năng lực, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty. Ngay cả khi hoạt động kinh doanh sản xuất của Công ty gặp khó khăn từ những yếu tố khách quan về chính sách vĩ mô hay dịch bệnh thiên tai, TIG vẫn luôn đảm bảo các chế độ an sinh, cuộc sống cho người lao động.

Tổng số nhân viên đang làm việc tại Tập đoàn tính đến 31/12/2020 là 693 người bao gồm nhân sự chính thức ký hợp đồng dài hạn là 193 người và lao động thời vụ cho các vụ việc, dự án, công trình thi công xây lắp, dịch vụ...phát sinh khi cần thiết là khoảng 500 người. Trong năm 2020, TIG tăng cường bổ sung nhân sự lao động trực tiếp tại các công trường, dự án, công ty thành viên để triển khai đẩy mạnh hoạt động đầu tư, xây dựng, phát triển kinh doanh. Thu nhập bình quân của nhân viên là năm 2019 là 13.100.000 đồng/người/tháng và năm 2020, trung bình là 13.500.000 đồng/người/tháng.

Tỷ lệ thôi việc ở mức thấp, chủ yếu là các nhân sự mới, do vậy để hạn chế tình trạng này, bên cạnh việc sàng lọc kỹ hồ sơ đầu vào, Khối Hành chính Nhân sự đã đưa ra chính sách “khảo sát thực tế linh hoạt” đối với các ứng viên, tạo cho ứng viên có thời gian để trải nghiệm thực tế công việc trước khi quyết định trở thành nhân sự của Công ty đồng thời tăng cường hoạt động đào tạo hội nhập để người lao động hiểu rõ về văn hóa Công ty, thường xuyên quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ nhân sự mới về cách thức làm việc để nhanh chóng hội nhập và làm việc hiệu quả.

4. Những cải tiến chính sách quản lý nhân sự:

a. Tuyển dụng: Năm 2020, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, doanh nghiệp buộc phải có những chính sách tài chính và nhân sự phù hợp để đảm bảo hoạt động kinh doanh sản xuất của Công ty, đúng người đúng việc, hạn chế tối thiểu thất thoát lãng phí, Khối Hành chính Nhân sự thực hiện công tác lập kế hoạch nhân sự và kiểm soát quỹ lương.

Ngoài ra, trên cơ sở đánh giá tính chất hoạt động của từng bộ phận để phân bổ định biên nhân sự, ưu tiên tuyển dụng nhân sự lĩnh vực chủ chốt như: Kinh doanh dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, thi công xây dựng công trình,... cơ cấu lại nhân sự khối back office theo hình thức “nhân sự đa năng”.

b. Điều động - Luân chuyển nguồn lực nội bộ: Năm 2020, Khối Hành chính Nhân sự đã thực hiện hàng chục trường hợp điều động - luân chuyển nhân sự. Đây là một năm thực hiện công tác luân chuyển nội bộ lớn nhất của Tập đoàn trong việc sắp xếp, phân bổ nguồn lực nội bộ hiệu quả nhất từ trước đến nay.

c. Nguồn tuyển dụng: Nguồn ứng viên trong năm 2020 cho Tập đoàn dựa trên thông tin email tuyển dụng được CBCNV nội bộ giới thiệu, đăng tin trên trang tuyển dụng hàng đầu, Top CV, Holtel Job, CareerLink,... Đồng thời, tìm kiếm hồ sơ trên các trang tuyển dụng nội bộ (Fanpage, Facebook), hội chợ việc làm, các đối tác headhunt và liên kết với các trường đại học uy tín trên toàn quốc.

d. Công tác tổ chức và quản lý công việc:

Công tác phát triển tổ chức: Với mục tiêu hỗ trợ HĐQT và Ban Điều hành giám sát các hoạt động của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu đề ra, hạn chế những rủi ro, hướng tới sự minh bạch, khách quan tạo niềm tin và uy tín cho khách hàng và cổ đông, năm 2020, Khối Hành chính Nhân sự kết hợp cùng Ban kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro đẩy mạnh tổ chức hệ thống quản lý giám sát nhân sự trong hệ thống toàn tập đoàn, thành lập ra một ban giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ, nhân sự, tiếp nhận ý kiến phản hồi khách hàng về dịch vụ, nhằm giảm thiểu việc lãng công, hiệu quả lao động thấp; Soạn thảo, sửa đổi bổ sung một số quy trình chính sách nhân sự: Nội quy Công ty, Chính sách khen thưởng.

Quản lý công việc: Với hệ thống Công ty vệ tinh, Công ty liên kết nằm rải rác khắp các địa phương trên cả nước từ Phú Thọ, Hà Nội đến Quảng Trị, do đó việc vận hành, điều hành và kiểm soát công việc kinh doanh sản xuất cần được tổ chức hết sức chặt chẽ nhưng cũng phải đảm bảo tiến độ, linh hoạt và hiệu quả. Không chỉ dừng lại ở việc sử dụng các ứng dụng công nghệ, mạng xã hội phổ biến như Zalo, facebook, email, zoom,... trong quá trình điều hành quản trị mà TIG đã bắt đầu triển khai thử nghiệm hệ thống văn phòng điện tử F.office và hệ thống quản lý dữ liệu điện tử Docyes của FSI. Bên cạnh đó, Công ty cũng đầu tư vào các doanh nghiệp công nghệ, đang phát triển sản phẩm hóa đơn điện tử và mảng chữ ký số. Việc quản lý, kiểm soát hệ thống luồng công việc được thực hiện ở mọi lúc mọi nơi một cách hệ thống logic, xử lý công việc kịp thời hiệu quả nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí đồng thời đảm bảo được tính bảo mật thông tin doanh nghiệp.

5. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- **Dự án Khu du lịch Biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vườn Vua Resort & Villas):** Mở bán thành công giai đoạn 1 với gần 150 căn biệt thự du lịch nghỉ dưỡng; Ký kết hợp tác quản lý dự án và phát triển thương hiệu với Tập đoàn Best Western International và cho ra mắt thương hiệu “King Garden Thanh Thủy, BW Signature Collection By Best Western”. Ngày 05/04/2021, TIG tiếp tục ký kết hợp tác với Tập đoàn Wyndham Hotels & Resorts, cho ra mắt phân khu Biệt thự nghỉ dưỡng 5 sao : Wyndham Vuon Vua Thanh Thủy”.

- **Dự án Khu nhà ở thấp tầng (nhà vườn liền kề TIG Đại Mỹ):** Tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng các căn cuối cùng, chỉnh trang lại khuôn viên hạ tầng, hoàn thành thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho khách hàng.

- **Dự án Nhà máy điện gió Thăng Long Hướng Sơn 1 và Thăng Long Hướng Sơn 2:** Dự án đã được UBND tỉnh Quảng Trị chấp thuận chủ trương thỏa thuận, bố trí địa điểm đề xuất Bộ Công Thương đưa vào Quy hoạch điện gió Quốc Gia, Cục điện lực và năng lượng tái tạo, Cục điều tiết điện lực, Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia, Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia, Sở công thương tỉnh Quảng Trị đã thẩm định hồ sơ, đang hoàn thành các thủ tục đề đệ trình Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch. Đã thi công hoàn thành cột đo gió và đã triển khai đo gió được 18 tháng với lưu lượng gió đảm bảo đủ điều kiện, bổ sung quy hoạch

và tính khả thi đầu tư có hiệu quả cao.

- **Dự án phát triển nhãn hàng Hyundai - HDE**, ngoài kênh bán hàng phân phối truyền thống, năm 2020 đã mở rộng và đẩy mạnh thêm kênh bán hàng dự án bằng việc tìm kiếm, hợp tác với nhà thầu thi công xây dựng các dự án bất động sản phân khúc chung cư, nhà liền kề,... để bán các gói sản phẩm về dây cáp điện, thiết bị điện, hàng gia dụng nhà bếp,... Bên cạnh đó, kênh bán hàng online với nhiều hình thức đa dạng như phát triển hệ thống cộng tác viên bán hàng, cùng với chính sách giá ưu đãi hấp dẫn. Nhờ sự linh hoạt trong chiến lược kinh doanh bán hàng, năm 2020 lĩnh vực kinh doanh hàng gia dụng, thiết bị điện cũng đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt giữa các nhãn hàng, thương hiệu gia dụng điện tử.

- **Ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư** với một số đối tác để phát triển đầu tư kinh doanh như: SCIC Invest, MPN+ Partner LLP,...

6. Trong năm 2020, TIG đã đạt được các thành tích đáng khích lệ sau:

- * Là doanh nghiệp đứng thứ 304 trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2020, ghi dấu những nỗ lực không ngừng nghỉ của TIG trong quá trình hình thành phát triển để vươn tầm. Đây là danh hiệu dành cho các doanh nghiệp năng động và tiêu biểu với những thành tích kinh doanh xuất sắc, “những ngôi sao đang lên”, vững vàng vượt qua giai đoạn khó khăn của nền kinh tế, tích cực trong các hoạt động đồng hành cùng Chính phủ và toàn dân đẩy lùi đại dịch, góp phần quảng bá thương hiệu doanh nghiệp Việt tới cộng đồng kinh doanh trong nước và quốc tế, có vai trò quan trọng như một “tấm đệm giảm sóc” cho nền kinh tế, nhất là trong bối cảnh có những biến động khó lường.
- * Công ty được Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính Phủ trao tặng bằng khen cho những đóng góp tích cực trong hoạt động của Văn phòng Chính phủ (VPCP) giai đoạn 2015-2020.

Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020		Kế hoạch năm 2021	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	909.153	909.153	1.300.068	1.300.068
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	909.153	909.153	1.137.187	1.137.187
3	Tổng doanh thu	356.916	536.848	580.667	921.500
4	Tổng chi phí	295.733	430.701	335.750	656.667
5	Lợi nhuận trước thuế	61.183	106.146	244.917	264.833
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	6,73%	11,68%	18,84%	20,37%

7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	6,73%	11,68%	21,54%	23,29%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	-	10%	-	15%

Lưu ý: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức nêu trên xây dựng dựa trên kịch bản TIG phát hành thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp và/hoặc phát hành thành công 60 triệu cổ phiếu trong năm 2021; Đồng thời dịch bệnh Covid -19 không xuất hiện trở lại, nền kinh tế Thế giới và trong nước có sự tăng trưởng ổn định. Nếu không đạt được các điều kiện trên thì kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức có thể sẽ điều chỉnh giảm tương ứng và được Hội đồng Quản trị báo cáo Cổ đông trong quý 4/2021.

Trong những năm tới, Ban Tổng giám đốc đã trình báo cáo Hội đồng Quản trị TIG xây dựng những kế hoạch phát triển với các mục tiêu cụ thể để phấn đấu đưa TIG là doanh nghiệp kinh doanh đa ngành nghề, hiệu quả cao, tài chính lành mạnh và sở hữu hệ sinh thái kinh doanh tiềm năng, phát triển bền vững dài hạn và tạo ra những sản phẩm, dịch vụ xanh, thực sự thiết yếu và hữu ích cho cộng đồng, xã hội. Kế hoạch phát triển đã được Hội đồng Quản trị trình bày trong Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2021. Ban Tổng giám đốc xác định tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai thực hiện thành công các kế hoạch, định hướng và các mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

II. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông. Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2020 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán.

Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2020 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.tig.vn.

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Kính thưa Hội đồng quản trị!

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong năm 2020, Ban kiểm soát đã hoàn thành các công việc về giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư, góp vốn..., kiểm tra định kỳ các Báo cáo tài chính của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020

1.1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Đánh giá, xem xét tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT;
- Kiểm tra các quy trình thực hiện và tuân thủ các quy định liên quan tới công bố thông tin;
- Thảo luận nội bộ về kế hoạch kiểm tra, giám sát trong nửa cuối năm 2020;
- Báo cáo về kết quả giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ cân trọng trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Rà soát các Nghị quyết HĐQT và đánh giá kết quả thực hiện;
- Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, BHYT, BHXH, cổ tức;....

1.2. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Ngoài các cuộc họp Ban kiểm soát trực tiếp nêu trên, trong năm 2020, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các kiểm soát viên qua thư điện tử và đã thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BĐH Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch thực hiện cho kỳ tiếp theo và gửi các ý kiến kiến nghị, góp ý tới HĐQT.

- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BDH theo sát việc ban hành và triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT về các vấn đề đầu tư, phát hành cổ phiếu, trái phiếu huy động vốn, tình hình sử dụng vốn và phân chia cổ tức, thực hiện kế hoạch kinh doanh 2020.
- Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động kiểm toán, kiểm soát nội bộ tại Công ty cùng các đơn vị thành viên, đảm bảo hoạt động bộ máy tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và quy chế Quản trị của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty và các công ty thành viên đã niêm yết theo quy định của pháp luật.
- Soát xét, thẩm định các giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty; quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thù lao của Ban kiểm soát công ty

- Trưởng Ban kiểm soát: 48.000.000 đồng/năm
- Kiểm soát viên: 24.000.000 đồng/năm/thành viên
- Tổng cộng thù lao năm 2020 của Ban kiểm soát: 96.000.000 đồng

II. Báo cáo kết quả giám sát, thẩm định báo cáo tài chính và nhận xét của Ban kiểm soát

1. Kết quả giám sát, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2020, qua thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2020 của Công ty theo VAS, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

1.1. Tình hình hoạt động của Công ty

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,91%. Thị trường bất động sản cũng dần thích ứng với những thử thách của bối cảnh đề cầm cự và nắm lấy cơ hội, tiếp tục tạo sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư. Trên thực tế cho thấy giai đoạn dịch bệnh lại chính là quãng thời gian gian để thị trường bất động sản tái cấu trúc lại cung - cầu, phân khúc sản phẩm, chiến lược kinh doanh..., đặc biệt là mảng bất động sản du lịch.

Trong năm 2020, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

* Tổng tài sản đạt 1.857 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu kinh doanh với tổng doanh thu hợp nhất đạt 536,8 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 106,1 tỷ đồng; Nộp ngân sách 178,4 tỷ đồng; Tình hình tài chính lành mạnh, hệ số nợ vẫn đang duy trì (42,36%) và vay tín dụng chỉ chiếm 2,8 % tổng tài sản.

* Mở bán thành công giai đoạn 1 với gần 150 căn biệt thự du lịch nghỉ dưỡng;

* Ký kết hợp tác quản lý dự án và phát triển thương hiệu với Tập đoàn Best Western International và cho ra mắt thương hiệu “King Garden Thanh Thủy, BW Signature Collection By Best Western”. Ngày 05/04/2021, TIG tiếp tục ký kết hợp tác với Tập đoàn Wyndham Hotels & Resorts, cho ra mắt phân khu Biệt thự nghỉ dưỡng 5 sao : Wyndham Vuon Vua Thanh Thủy”.

* Mở rộng quỹ đất thêm hàng chục ha, phát triển quần thể dự án Vườn Vua Resort & Villas với nhiều hạng mục, tính năng, tiện ích như các công trình Condotel, Shop House, Onsen...)

* Tìm kiếm, hợp tác phát triển thêm một số dự án mới tại Chương Mỹ, Mỹ Đức - Hà Nội,

Thanh Thủy - Phú Thọ, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Thành phố Hồ Chí Minh,....

1.2. Kết quả giám sát HĐQT

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra.
- Năm 2020, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp. Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của Hội đồng quản trị đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm Soát hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho công tác của Ban Kiểm soát.
- Ban kiểm soát đã kiểm soát tất cả các hợp đồng, giao dịch của TIG Trong đó, bao gồm các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan hay các hợp đồng giao dịch có phát sinh mua bán lại hàng hóa, dịch vụ, cổ phiếu do Hội đồng quản trị; Ban Tổng Giám đốc thực hiện trong các năm qua và nhận thấy không vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của pháp luật và không gây thiệt hại cho Công ty.

1.3. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

1.4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh

Qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

Về thực hiện chế độ kế toán và BCTC:

+ Các BCTC riêng của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2020 đã lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

+ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

+ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2020 đã được trình bày rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính 2020 theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

Về số liệu và kết quả kinh doanh:

+ Ban kiểm soát thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong báo cáo riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

+ Báo cáo tài chính riêng năm 2020 của Công ty mẹ

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020 của Công ty mẹ, theo BCTC riêng, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	Tỷ lệ TH 2020/2019
1. Tổng doanh thu	369.578	356.916	97%
2. Lợi nhuận trước thuế	146.391	61.183	42%
3. Lợi nhuận trước thuế/VĐLBq	17,71%	7%	38%

- Với kết quả kinh doanh năm 2020 như đã nêu ở trên, BKS có nhận xét như sau:
- Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2020 là 356.916 triệu đồng, bằng 97% năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 61.183 triệu đồng, bằng 42% năm 2019.
- Với kết quả thực hiện năm 2020 so với kế hoạch đã đặt ra: việc đánh giá này không phản ánh chính xác hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp do trong năm 2020 với ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 có rất nhiều doanh nghiệp đã có kết quả kinh doanh giảm mạnh so với kế hoạch kinh doanh đã đặt ra và TIG cũng không phải ngoại lệ. Và khi xây dựng KHKD thì TIG xây dựng dựa trên kịch bản phát hành thành công 500 tỷ trái phiếu doanh nghiệp và /hoặc phát hành thành công 50 triệu cổ phiếu trong năm 2020; Đồng thời thị trường ổn định, kinh tế Thế giới và Việt Nam phục hồi về điều kiện bình thường trong 6 tháng cuối năm. Và trên thực tế đại dịch Covid lại bùng phát trở lại vào đầu quý 3/2020. Do vậy, với kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2020 dù giảm so với kế hoạch đặt ra nhưng đây cũng là nỗ lực của TIG.

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2020 của Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,18	0,25
- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	0,82	0,75
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	0,18	0,22
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,82	0,78
2. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán hiện hành	1,08	1,26
- Khả năng thanh toán nhanh	0,85	1,08
3. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	55%	19%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân	12%	5%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	10%	4%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	12%	5%

+ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020, theo BCTC hợp nhất, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	Tỷ lệ TH 2020/2019
Tổng doanh thu	409.796	536.848	131%
Lợi nhuận trước thuế	145.403	106.146	73%
Lợi nhuận trước thuế/VĐLbq	17,59%	12%	66%

Với kết quả kinh doanh năm 2020 như đã nêu ở trên, BKS có nhận xét như sau:

- Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2020 là 536.848 triệu đồng, bằng 131% năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 106.146 triệu đồng, bằng 73% năm 2019.

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2020 hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
a. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,34	0,48
- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	0,66	0,52
b. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	0,19	0,30
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,81	0,70
2. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán hiện hành	1,91	1,70
- Khả năng thanh toán nhanh	1,69	1,25
3. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	48%	23%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân	10%	6%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	8,0%	4,7%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	9,9%	6,7%

2. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả

công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên, 01 Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, không làm việc tại bộ phận kế toán, kiểm toán của Công ty hoặc kiểm toán viên độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 theo VAS được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.
- Qua thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đã được HĐQT, Tổng Giám đốc quan tâm chỉ đạo, thực hiện.
- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên, đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các kiểm soát viên qua mail, skype, điện thoại.
- Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ. Các quyết định của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên

- Trên cơ sở điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và bảng phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên, các thành viên BKS đều rất có trách nhiệm, tích cực tham gia các phiên họp HĐQT, BKS, cơ bản hoàn thành tốt các công việc mà ĐHCĐ giao phó theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các kiểm soát viên đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.

IV. Kế hoạch năm 2021 của Ban kiểm soát

- Thực hiện việc giám sát nội dung, tiến độ việc lập và soát xét, kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2021.
- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất bán niên năm 2021, lập công văn gửi HĐQT Công ty.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.

- Thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2021 và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2021, báo cáo giám sát công tác quản lý của HĐQT, Tổng Giám đốc và báo cáo hoạt động của BKS lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Nơi nhận:

- Như đề gửi ;
- Lưu VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Kim Oanh

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	356.916.195.837
2	Tổng chi phí	295.733.267.159
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	61.182.928.678
4	Thuế TNDN hiện hành	12.952.852.009
5	Thuế TNDN hoãn lại	-
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	48.230.076.669
II	Dự kiến trình ĐHCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế chưa phân phối	100.159.557.007
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	51.929.480.338
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	48.230.076.669
2	Dự kiến phân phối như sau	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 0 % LNST	0
2.2	Trả thù lao HĐQT không chuyên trách; BKS	480.000.000
2.3	Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ chi trả là 10% vốn điều lệ	90.915.300.000

2. Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 9.091.530 cổ phần.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã kiểm toán.

- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222 * 1/10 = 222,2$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 222 cổ phần và 2.000 đồng đối với phần lẻ thập phân.

3. Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 5 của Điều lệ và phụ lục 1 đính kèm theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông.
4. Thông qua việc đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông; thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức, đăng ký bổ sung, niêm yết bổ sung, sửa đổi điều lệ và thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.



Số: 92/2021/TTr – BKS

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực
hiện kiểm toán, soát xét các BCTC
năm 2021

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: **Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét, kiểm toán
BCTC bán niên và BCTC năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Thăng Long trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm 2021 của Công ty như sau:

I. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 của CTCP Tập Đoàn Đầu tư Thăng Long (*danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập*)

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát.

1. Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu;
2. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập và đáp ứng các tiêu chí khác đã được Đại hội đồng cổ đông thông

qua phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT;
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Kim Oanh

**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC UBCKNN CHẤP THUẬN
KIỂM TOÁN CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2021**

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
3. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
4. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
5. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM (DFK)
6. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG – T.D.K
7. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC
8. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
16. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)

Số: 93/2021/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ – CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Thông tư số 122/2020/TT – BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ – CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long,

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/04/2016 đã thông qua Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của tổ chức phát hành. Năm 2017 – 2020, Đại hội đồng cổ đông cũng đã thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện phương án khi điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, trong các năm qua do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua TIG chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty trong năm 2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“ĐHĐCĐ”) biểu quyết thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành trái phiếu để huy động vốn và Các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện phương án phát hành, cụ thể như sau:

I. Tổ Chức Phát Hành:

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- Tên tiếng Anh: Thang Long Invest Group Joint Stock Company
- Địa chỉ: Tầng 8, tháp B tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101164614 đăng ký lần đầu ngày 27/07/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 23/12/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Vốn điều lệ hiện tại: 909.153.040.000 đồng (Chín trăm linh chín tỷ, một trăm năm ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng)

2. Ngành nghề kinh doanh (chính):

Thương mại, dịch vụ, đầu tư bất động sản, đầu tư tài chính ...

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018; năm 2019; năm 2020.

II. Mục Đích Phát Hành Nhu Cầu Vốn Huy Động Và Phương Án Sử Dụng Vốn

1. Mục đích phát hành: thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/ hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
2. Nhu cầu vốn huy động: Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
3. Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sử dụng nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty.

III. Các điều khoản chính của Trái phiếu:

1. Loại hình: Trái phiếu không chuyển đổi và/hoặc Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền và/hoặc Trái phiếu chuyển đổi
2. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ theo Nghị định số 153/2020/NĐ – CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh

	<p>nghiệp ra thị trường quốc tế</p> <p>Thông qua đại lý phát hành</p> <p>1.000.000 đồng/trái phiếu</p> <p>Tối đa 1.000.000 trái phiếu</p> <p>Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng) theo mệnh giá</p> <p>Bằng 100% mệnh giá</p> <p>Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu</p> <p>Đồng Việt Nam (VNĐ)</p> <p>Một hoặc nhiều đợt phát hành. Ủy quyền cho HĐQT quyết định tùy vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.</p> <p>Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư</p> <p>Ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư</p> <p>Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.</p> <p>Dự kiến năm 2021</p> <p>- Đối với trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.</p> <p>- Đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư chiến lược, trong đó số lượng nhà đầu tư chiến lược phải đảm bảo dưới 100 nhà đầu tư. Tiêu chí lựa</p>
3. Phương thức phát hành:	
4. Mệnh giá:	
5. Số lượng phát hành:	
6. Giá trị phát hành	
7. Giá phát hành:	
8. Hình thức trái phiếu:	
9. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:	
10. Số đợt phát hành:	
11. Kỳ hạn:	
12. Lãi suất:	
13. Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu:	
14. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	
15. Thời điểm phát hành:	
16. Đối tượng chào bán:	

chọn nhà đầu tư chiến lược để chào bán:

- a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; trình độ công nghệ và có cam kết hợp tác với công ty trong thời gian ít nhất 03 năm
- b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

17. Mua lại:

Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.

18. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu

Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu

19. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn

20. Trường hợp phát hành Trái phiếu chuyển đổi

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi, biên độ biến động giá cổ phiếu (nếu có), điều chỉnh giá chuyển đổi, điều khoản chống pha loãng và các điều khoản cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

21. Trong trường hợp phát hành Trái phiếu kèm chứng quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và công bố giá thực hiện chứng quyền, thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền và các điều khoản cần thiết khác của trái phiếu kèm chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá mua cổ phiếu không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lập phương án phát hành bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu bao gồm (i) Loại trái phiếu (ii) Số lượng phát hành, số đợt phát hành, kỳ hạn, lãi suất đối với từng loại Trái phiếu (iii) tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi và biên độ biến động giá cổ phiếu đối với Trái phiếu chuyển đổi (nếu có) và (iv) giá thực hiện chứng quyền và thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền đối với Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền, và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật
- Lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số Trái phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty, và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm (nếu có) sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành Trái phiếu chi tiết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2021

Số: 141/2021/TTr-HĐQT (thay
thể Tờ trình số 98/2021/TTr-
HĐQT ngày 05/04/2021)

TỜ TRÌNH

*V/v: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và
chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ theo Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG).

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 26/04/2017 đã thông qua Tờ trình số 19/2017/TTr - HĐQT ngày 14/04/2017 về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vườn Vua Resort& Villas); Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Đại Mỗ Green Garden House); Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình; Đầu tư phát triển hệ thống sản phẩm gia dụng Hyundai/HDE..... Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; năm 2019 và năm 2020 cũng đã thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành nêu trên khi điều kiện thị trường thuận lợi. Tuy nhiên, trong các năm qua do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua Công ty chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Để có đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh giai đoạn 2021 - 2022, đồng thời căn cứ theo đề xuất của cổ đông lớn về việc điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành riêng lẻ và bổ sung phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ trong năm 2021 - 2022 (*Phương án phát hành đính kèm*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chu tịch HĐQT

Nguyễn Phúc Long

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số 141/2021/TTr-HĐQT ngày 22/04/2021)

CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ theo Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT – BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG).
- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư và kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH

Tên gọi: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long**

Tên giao dịch quốc tế: **Thanglong Invest Group.**

Tên viết tắt: **TIG**

Địa chỉ: Tầng 8, tháp B, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.35558855

Fax: 024.62566966

Vốn điều lệ: **909.153.040.000 đồng (Chín trăm linh chín tỷ một trăm năm mươi ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).**

Số lượng cổ phần đã phát hành: **90.915.304 cổ phần.**

Số lượng cổ phần đang lưu hành: **90.915.304 cổ phần**

Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phần**

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/ hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

+ Chuẩn bị nguồn vốn để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort& Villas); và 03 dự án Nhà ở và Đô thị Sinh thái tại thị trấn Thanh Thủy tỉnh Phú Thọ.

+ Bổ sung vốn đối ứng và chuẩn bị đầu tư cho dự án Điện gió Thăng Long Hướng Sơn 1 và Thăng Long Hướng Sơn 2;

+ Thực hiện đầu tư Dự án Vân Tri Ecoland

+ Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoạt động M&A và các dự án bất động sản khác.

2. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Số lượng cổ phần chào bán: Tối đa 60.000.000 cổ phần (Sáu mươi triệu cổ phiếu).

Trong đó:

- + Chào bán riêng lẻ: Tối đa 30.000.000 cổ phần
- + Chào bán cho cổ đông hiện hữu: Tối đa 30.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: Tối đa 600.000.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ đồng) (tính theo mệnh giá)
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) chấp thuận. Thời gian cụ thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- **Trình tự thực hiện:** Thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương án nêu tại Tờ trình số 97/2021/TTr-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và chào bán cổ phiếu riêng lẻ trước và sau đó là thực hiện chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cổ đông sở hữu cổ phiếu nhận được từ cổ tức và cổ phiếu của đợt chào bán riêng lẻ sẽ được hưởng quyền mua của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

3. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH

3.1. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ

- **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:** 30.000.000 cổ phiếu

- **Hình thức chào bán:** Chào bán riêng lẻ.
 - **Đối tượng chào bán:** Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
 - **Số lượng nhà đầu tư:** Dưới 100 nhà đầu tư
 - **Giá chào bán:** 10.500 đồng/cổ phiếu
 - **Danh sách các đối tượng chào bán:**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư; đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.
 - **Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết:**
Toàn bộ số cổ phiếu không phân phối hết do các nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu từ chối quyền mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
 - **Hạn chế chuyển nhượng:**
+ Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: Bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán; trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:** Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 315.000.000.000 đồng, sẽ được Công ty dự kiến sử dụng để Đầu tư Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort& Villas). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị lên phương án, tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và tìm kiếm các nguồn vốn đối ứng khác (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế và tiến độ thực hiện của dự án tại từng thời điểm; điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên trong phạm vi mục đích phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông nêu tại mục 1, phần II; đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- .
 - **Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án:** Số vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ là 300 tỷ đồng, được Công ty sử dụng để đầu tư, xây dựng các dự án. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động nguồn vốn vay ngân hàng, các tổ chức tài chính, phát hành trái

phiếu, huy động nguồn vốn nhân rồi từ khách hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp.

- **Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** Trong trường hợp chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục khóa room nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trước, trong và sau đợt phát hành của Công ty luôn đảm bảo mức tối đa là 49%. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện tất cả các thủ tục liên quan để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- **Thời gian thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chào bán

3.2. Chào bán cho cổ đông hiện hữu

3.2.1. Phương án phát hành

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành 30.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) 300.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phần.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phần 4,33356:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu phổ thông sẽ được 01 quyền mua, cứ 4,33356 quyền mua được mua thêm 1 cổ phiếu mới). Tỷ lệ chào bán này đang được tính dựa trên dự kiến đợt phát hành 9.091.530 cổ phiếu để trả cổ tức và đợt chào bán 30.000.000 cổ phiếu riêng lẻ tại mục 3.1 được phân phối hết toàn bộ. Trường hợp đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không được phân phối hết thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh lại tỷ lệ chào bán cho phù hợp (giữ nguyên số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu).

- Chuyển nhượng quyền mua Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu.
- Giá phát hành 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng khối lượng vốn dự kiến huy động từ đợt phát hành 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)
- Nguyên tắc xác định giá phát hành Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách (BV) và Giá thị trường (P) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại ngày 31/12/2020 là 14.347 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán tại ngày 31/12/2020 là 11.192 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu TIG bình quân 20 phiên gần nhất (từ ngày 19/03/2021 đến ngày 15/04/2021) là 10.315 đồng/cổ phần.

Như vậy, giá chào bán được xác định bằng 89,35% giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng được kiểm toán hoặc soát xét kỳ gần nhất và bằng 69,70% giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét kỳ gần nhất, và bằng 96,95% so với giá trị cổ phiếu TIG đang được giao dịch trên thị trường.
- Thời gian chào bán dự kiến Trong năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
- Phương án làm tròn Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có)

cổ phiếu từ chối mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết)

và số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị “HDQT” tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

- Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HDQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 70% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động nguồn vốn vay ngân hàng, các tổ chức tài chính hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp. Trong trường hợp tỷ lệ chào bán thành công của đợt phát hành không đạt 70%, thì đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ bị hủy bỏ nếu pháp luật quy định. Trong trường hợp đợt phát hành bắt buộc bị hủy bỏ theo quy định của pháp luật thì tổ chức phát hành sẽ hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ và ĐHCĐ ủy quyền cho HDQT xây dựng quy trình hủy bỏ (nếu có) và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán:

3.2.2 Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm

❖ Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu APH sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (I \times PR)}{1 + I}$$

P_{pl} : là tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền
 P_t : là Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày
 Giao Dịch Không Hưởng Quyền

I: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu:
 được tính = 30.000.000 cổ phần phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện
 hữu/130.006.834 cổ phần phổ thông đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện đợt phát
 hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu ($I = 0,2308$)

PR: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu ($PR=10.000$ đồng/cổ phiếu)

Ví dụ: Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch
 không hưởng quyền $P_t = 15.000$ đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty Cổ phần
 Tập đoàn Đầu tư Thăng Long sau đợt phát hành được xác định như sau:

$$P = \frac{15.000 + (10.000 \times 0,308)}{1 + 0,2308} = 14.062 \text{ đồng/cp}$$

❖ **Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán**

Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần
 (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử
 dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó
 EPS được tính như sau:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

$$\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$$

Trong đó:

X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

*Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ
 phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho
 thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi kết quả
 kinh doanh của công ty tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.*

❖ **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách**

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần}}$$

Số lượng cổ phần đã phát hành – cổ phiếu quỹ

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 23,08% và giả sử không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm

❖ **Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

3.2.3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 300.000.000.000 đồng, toàn bộ số tiền này sẽ được Công ty sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort& Villas)	300.000.000.000
	Tổng cộng	300.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị lên phương án, tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và tìm kiếm các nguồn vốn đối ứng khác (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế và tiến độ thực hiện của dự án tại từng thời điểm; điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên trong phạm vi mục đích phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông nêu tại mục 1, phần II; đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

III. LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM


Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt phát hành.

IV. SỬA ĐỔI KHOẢN 1 ĐIỀU 5 ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ PHỤ LỤC 1 ĐÍNH KÈM THEO QUY MÔ VỐN MỚI SAU KHI HOÀN THÀNH ĐỢT CHÀO BÁN

V. ỦY QUYỀN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án phát hành và phương án sử dụng vốn chi tiết (nếu có) bao gồm nhưng không giới hạn: quyết định số lượng cổ phiếu chào bán; tỷ lệ phân phối, phê duyệt tiêu chí và đối tượng phát hành cụ thể.
- Lựa chọn thời điểm chào bán;
- Lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phiếu phát hành thêm;
- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành cho cổ đông hiện hữu;
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Lựa chọn và quyết định chọn tổ chức tư vấn phát hành/công ty chứng khoán tư vấn cho Công ty trong đợt phát hành;
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác);
- Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị được phép sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, cho các cổ đông và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để thực hiện việc phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Phúc Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Phúc Long
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 09/03/1974
- 4/ Nơi sinh: Phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát
ĐKQL Cư trú và DLQG về cư dân
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: P908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch HĐQT
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ
- 14/ Số CP nắm giữ: 15.241.580 cổ phần chiếm 16,76% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 15.241.580 CP
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Hồ Thanh Hương			Vợ	CMND			Công an Hà Nội	Phòng 908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	2,063,471	2,27%	26/04/2021			
1.2	TIG	Nguyễn Hồ Hương Ly			Con		Còn nhỏ			Phòng 908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Nguyễn Hồ			Con		Còn nhỏ			Phòng 908,	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		Phúc Lân								tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội						
1.4	TIG	Nguyễn Hồ Kim Phụng			Con		Còn nhỏ			Phòng 908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Nguyễn Văn Thương			Bố đẻ	CMND			Công an Hà Tĩnh	phường Hà Huy	246.736	0,27%	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
										Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh						
1.6	TIG	Nguyễn Thị Minh Châu			Mẹ đẻ	CMND			Công an Hà Tĩnh	phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh 5/92A Nơ Trang Long, Phường 7 Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ	246.736	0,27%	26/04/2021			
1.7	TIG	Nguyễn Thị Hạnh Liên			Chị gái	CMND			TP Hồ Chí Minh		0	0				

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
										Chí Minh						
1.8	TIG	Nguyễn Xuân Biều			Anh rể	CMND				Tp Hồ Chí Minh 5/92A Nơ Trang Long, Phường 7 Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	26/04/2021			
1.9	TIG	Nguyễn Thị Hạnh Loan			Em gái	CMND				Hà Tĩnh Tổ 15 phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.10	TIG	Trần Đức Dũng			Em rể	CMND			Hà Tĩnh	Tổ 15 phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0	0	26/04/2021			
1.11	TIG	Hồ Văn Sơn			Bố vợ	CMND			07/06/2010	Minh Nông, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.12	TIG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD			Sở KHĐT tỉnh Phú Thọ	Vườn Vua, Đồng Trung, Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Phúc Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. **Họ và tên: Đào Thị Thanh**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 02/06/1974
4. Nơi sinh: Ninh Bình
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Hộ khẩu thường trú: TT26B Vân Hồ 2, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
7. Chỗ ở hiện nay: TT26B Vân Hồ 2, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Số CMND: , Ngày cấp , Nơi cấp: Hà Nội
9. Điện thoại liên hệ:
10. Địa chỉ email: thanhht@thanglonginvestgroup.vn
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
12. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính
13. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
14. Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
16. Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Đào Xuân Thường			Bố đẻ	CMND			Công an Ninh Bình	Hùng Tiến, Kim Sơn, Ninh Bình	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Cao Thị Khiếu			Mẹ đẻ	CMND			Công an Ninh Bình	Hùng Tiến, Kim Sơn, Ninh Bình	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Đào Thị Thắng			Em gái	CMND			Công an Ninh Bình	Đội 12 Phố Quy Hậu, xã Hùng Tiến, Huyện Kim Sơn, Ninh Bình	0	0	26/04/2021			
1.4	TIG	Đào Thị Lợi			Em gái	CMND			Công an Hà Nội	Phòng 214 Nhà 41B ngõ Quan Thổ 1, P. Hàng Bột, Tôn Đức Thắng, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Đào Thị Nhung			Em gái	CMND			Công an Ninh Bình	Phòng 317 Tập thể 435A Giải Phóng, Phương Liệt,	0	0	26/04/2021			


Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
										Thanh Xuân, Hà Nội						
1.6	TIG	Trần Ngọc Quang			Em rể	CMND			Công an Ninh Bình	Đội 12 Phố Quy Hậu, xã Hùng Tiến, Huyện Kim Sơn, Ninh Bình			26/04/2021			
1.7	TIG	Nguyễn Hồng Hải			Em rể	CMND			Cục cảnh sát ĐK QL	P215 nhà 41B Ngõ Quan Thổ 1, Tôn Đức Thắng, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.8	TIG	Nguyễn Thế Nam			Em rể	CMND			Cục cảnh sát ĐK QL	Phòng 317 Tập thể 435A Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và các khoản lương, thưởng theo quy chế nội bộ Công ty.

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Đào Thị Thanh', with a long horizontal stroke extending to the right.

Đào Thị Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên: Hồ Ngọc Hải

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 17/12/1980

4/ Nơi sinh: Minh Nông, Việt Trì, Phú Thọ

5/ Số CMND: _____, Ngày cấp _____, Nơi cấp: Hà Nội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: P 330, Cầu thang 12, đơn nguyên 6, khu đô thị CT 4, Sông Đa, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP

+ Cá nhân sở hữu: 0 CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.


Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Vũ Thị Phương Thảo			Vợ	CMND			Hà Nội	P 330, Cầu thang 12, đơn nguyên 6, khu đô thị CT 4, Sông Đa, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Hồ Phúc Lâm			Con trai					P 330, Cầu thang 12, đơn nguyên 6, khu đô thị CT 4, Sông Đa, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Hồ Bảo Trâm			Con gái					P 330, Cầu thang 12, đơn nguyên 6, khu đô thị CT 4, Sông Đa, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.4	TIG	Hồ Bảo Ngọc			Con gái					P 330, Cầu thang 12, đơn nguyên 6, khu đô thị CT 4, Sông Đa, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Hồ Văn Sơn			Bố đẻ	CMND			CA Phú Thọ	Minh Nông, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.6	TIG	Hồ Thanh Hương			Chị gái	CMND			Công an Hà Nội	Phòng 908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	2,063,471	2,27%	26/04/2021			
1.7	TIG	Nguyễn Phúc Long			Anh rể	CMND			Cục cảnh sát ĐKQL	Phòng 908, tòa nhà 27 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	15.241.580	16,76%	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và các khoản lương, thưởng theo quy chế nội bộ Công ty

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Hồ Ngọc Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- 1/ Họ và tên: **Lê Văn Châu**
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 20/08/1936
- 4/ Nơi sinh: Thanh Chương, Nghệ An
- 5/ Số CMND: _____, Ngày cấp _____, Nơi cấp: Hà Nội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số 81 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Nguyễn Thị Mậu			Vợ	CMND			Công an Hà Nội	81 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Lê Lê Hằng			Con gái	CMND			Công an Hà Nội	E5 Khu đô thị Siphutra, huyện Từ Liêm, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Lê Lê Thùy			Con gái	CMND			Công an Hà Nội	64 Tô Ngọc Vân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Lê Văn Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Việt Việt
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 03/10/1982
- 4/ Nơi sinh: Thành phố Thanh Hóa – Thanh Hóa
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: P.2802 tòa nhà CT4C KĐT Xa La – Phường Phúc La – Hà Đông – Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT độc lập
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
 - + Cá nhân sở hữu: 0 CP
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Nguyễn Ngọc Gia Khánh			Con gái					Xa La, Hà Đông, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Nguyễn Khôi Nguyên			Con trai					Xa La, Hà Đông, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Nguyễn Ngọc Gia An			Con gái					Xa La, Hà Đông, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.4	TIG	Nguyễn Bắc Hương			Bố đẻ	CMND			Công an tỉnh Thanh Hoá	Liên Bảo, Vụ Bản, Nam Định	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Vũ Thị Bích			Mẹ đẻ	CMND			Công an tỉnh Thanh Hoá	Liên Bảo, Vụ Bản, Nam Định	0	0	26/04/2021			
1.6	TIG	Nguyễn Phi Long			Anh trai	CMND			Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô thị Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.7	TIG	Lê Thị Vân Hồng			Chị dâu	CMND			Cục CS ĐKQL	Khu đô thị Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.8	TIG	Nguyễn Việt Hưng			Em trai	CMND			Cục CS ĐKQL	Khu đô Thị Kim Văn – Kim Lũ – Hoàng Mai – Hà Nội	0	0	26/04/2021			
1.9	TIG	Hoàng Hồng Nhung			Em dâu	CMND			Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô Thị Kim Văn – Kim Lũ – Hoàng Mai – Hà Nội	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

Nguyễn Việt Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- 1/ Họ và tên: Hồ Thị Thu Hà
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 02/08/1977
- 4/ Nơi sinh: Việt Trì, Phú Thọ
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: Phú Thọ
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số nhà 42, đường Hoàng Hoa Thám, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
- 9/ Số điện thoại: _____
- 10/ Địa chỉ email: _____
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Nguyễn Thị Thê			Mẹ đẻ	CMND			Phú Thọ	Số nhà 42, đường Hoàng Hoa Thám, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Lê Anh Vũ			Chồng	CMND			Phú Thọ	Số nhà 42, đường Hoàng Hoa Thám, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Lê Hồ Anh Duy			Con	Còn nhỏ				Số nhà 42, đường Hoàng Hoa Thám, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.4	TIG	Lê Hồ Anh Đức			Con	Còn nhỏ				Số nhà 42, đường Hoàng Hoa Thám, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Hồ Thị Hằng			Chị gái	CMND			Tp Hồ Chí Minh	Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	0	0	26/04/2021			
1.6	TIG	Hồ Thị Hiền			Em gái	CMND			Phú Thọ	Sinh sống tại Cộng Hòa Séc	0	0	26/04/2021			
1.7	TIG	Hồ Thị Phương Thúy			Em gái	CMND			Phú Thọ	Khu 6, phường Minh Nông, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.8	TIG	Lê Văn Chương			Anh rể	CMND			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	67/37 đường 10KP3, phường Tân Quy, Quận 7, tp Hồ Chí Minh	0	0	26/04/2021			
1.9	TIG	Trần Văn Mạnh			Em rể		Không có CMND			Sinh sống tại Cộng Hòa Séc	0	0	26/04/2021			
1.10	TIG	Trần Xuân Hòa			Em rể	CMND			Công an Phú Thọ	Minh Nông, Việt Trì Phú Thọ	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

Hồ Thị Thu Hà

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Trần Văn Tươi			Chồng	CMND			Hải Dương	Hiển Thành, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Trần Khánh Ly			Con gái		Còn nhỏ			Hiển Thành, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Trần Trúc An			Con gái		Còn nhỏ			Hiển Thành, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.4	TIG	Nguyễn Thăng Căn			Bố đẻ	CMND			Cục trưởng CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	An Sinh, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Nguyễn Thị Mạnh			Mẹ đẻ	CMND			Cục trưởng CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	An Sinh, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.6	TIG	Nguyễn Hải Dương			Anh trai	CMND			Bình Dương	Hòa Phú, TP. Thủ Dầu	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
										Một, Bình Dương						
1.7	TIG	Phạm Thị Như Xuân			Chị dâu	CMND			Bình Dương	Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	0	0	26/04/2021			
1.8	TIG	Nguyễn Thị Huyền Trang			Em gái	CMND			Cục trưởng CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tân An, Thanh Hà, Hải Dương	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.9	TIG	Nguyễn Sỹ Hải			Em rể	CMND			Hải Dương	Tân An, Thanh Hà, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.10	TIG	Trần Văn Tài			Bố chồng	CMND			Hải Dương	Hiển Thành, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			
1.11	TIG	Trần Thị Xuân			Mẹ chồng	CMND			Hải Dương	Hiển Thành, Kinh Môn, Hải Dương	0	0	26/04/2021			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Ánh Tuyết', written over a light blue circular stamp.

Nguyễn Thị Ánh Tuyết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên: Trần Xuân Đại Thắng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 27/05/1975

4/ Nơi sinh: Quảng Ninh

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

14/ Số CP nắm giữ: 246.736 CP chiếm 0,27% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP

+ Cá nhân sở hữu: 246.736 CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1	TIG	Phạm Thị Khuy			Mẹ đẻ	CMND			tại Hà Nội	Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội	0	0	26/04/2021			
1.2	TIG	Trần Xuân Phương			Anh trai	CMND			tại Hà Nội		0	0	26/04/2021			
1.3	TIG	Trần Thị Thanh Mai			Em gái	CMND			Tại Quảng Ninh		0	0	26/04/2021			
1.4	TIG	Nguyễn Thị Thu Hằng			Vợ	CMND			Tại Hà Nội	Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội	0	0	26/04/2021			
1.5	TIG	Trần Anh Thư			Con gái	Còn nhỏ				Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội	0	0	26/04/2021			
1.6	TIG	Trần Thục Quyên			Con gái	Còn nhỏ				Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội	0	0	26/04/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.7	TIG	Trần Gia Hân			Con gái		Còn nhỏ			Số nhà 22 ngõ 150 Kim Hoa Phương Liên Đống Đa Hà nội	0	0	26/04/2021			

20/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Thù lao Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

21/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI


Trần Xuân Đại Thắng